

Bắc Ninh, ngày 06 tháng 05 năm 2023

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT năm học 2022-2023

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ TÌNH HÌNH ĐƠN VỊ

1. Về đội ngũ giáo viên giảng dạy các môn thi tốt nghiệp THPT

- Ngay từ đầu năm học nhà trường rất quan tâm đến việc phân công giáo viên dạy lớp 12 và việc thực hiện kế hoạch 73 nên giáo viên dạy lớp 12 được lựa chọn những giáo viên có kinh nghiệm, có chuyên môn tốt nhất trong tổ (nhóm) chuyên môn.
- Khi sắp xếp đảm bảo tính kế thừa (đã dạy tốt ở những năm các em học lớp 10,11) và sự phối hợp giữa các nhóm giáo viên trong một lớp.
- Ưu tiên đội ngũ giáo viên chủ nhiệm: GVCN lớp 12 là những giáo viên có năng lực chủ nhiệm, cơ bản hiểu rõ năng lực, cá tính và hoàn cảnh gia đình học sinh.

2. Về học sinh lớp 12

- Số dự thi bài Toán: 561
- Số dự thi bài Ngữ văn: 561
- Số dự thi bài Ngoại ngữ: 561
- Số dự thi bài KHTN: 201
- Số dự thi bài KHXH: 360

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG VĂN SỐ 1385/SGDDĐT-GDTrH&GDTX

1. Giải pháp 1

- Nhà trường đã tổ chức tuyên truyền thông tin rộng rãi tới cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh về ý nghĩa, tầm quan trọng, thông tin kỳ thi tốt nghiệp THPT (thời gian thi, địa điểm thi, công tác chuẩn bị, tổ chức kỳ thi, đảm bảo an toàn thực phẩm, hình thức thi, xét, những điểm mới,...) để kỳ thi diễn ra an toàn, nghiêm túc đúng quy chế.

- Phổ biến, nâng cao nhận thức về kỳ thi, chú trọng thông tin về những quy định, điểm mới của kỳ thi tốt nghiệp THPT và công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng. Tìm hiểu các trường, ngành học phù hợp với sở thích, năng lực để lựa chọn khối thi, đăng ký xét tuyển. Hướng dẫn kỹ năng làm bài đối với học sinh để khắc phục những sai sót dễ mắc phải.

2. Giải pháp 2

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn, hiệu quả hoạt động của đội ngũ giáo viên cốt cán: thường xuyên trao đổi chuyên môn, tổ chức các chuyên đề ôn tập, phân tích đề minh họa....

- Sinh hoạt tổ chuyên môn với mục tiêu: xây dựng nội dung kiến thức dạy

phù hợp với từng giai đoạn, kiến thức ôn tập phù hợp với từng đối tượng học sinh.

3. Giải pháp 3

- Tổ chức xây dựng chuyên đề ôn tập; ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề thi dùng chung cấp tỉnh bám sát cấu trúc đề thi tốt nghiệp THPT, đảm bảo chất lượng để giáo viên tham khảo, học sinh có thể tự ôn tập ngay từ đầu năm học và từng giai đoạn.

- Tổ chức các hội nghị tập huấn hướng dẫn đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh; tập huấn về xây dựng ngân hàng đề thi đối với từng môn học.

4. Giải pháp 4

- Có kế hoạch phân loại, tổ chức dạy học, ôn tập phù hợp theo năng lực và nguyện vọng của học sinh.

- Sắp xếp đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn, có kinh nghiệm, nghiệp vụ để ôn tập cho học sinh.

5. Giải pháp 5

- Xây dựng các kế hoạch chỉ đạo ôn tập, kế hoạch ôn tập cho từng môn học, kế hoạch kiểm tra giáo viên và kiểm tra chất lượng học sinh trong quá trình ôn tập.

- Tăng cường giám sát, kiểm tra thực hiện các kế hoạch, kịp thời điều chỉnh các nội dung công việc để đảm bảo các bước thực hiện đúng kế hoạch và đạt hiệu quả cao.

III. KẾT QUẢ CÁC ĐỢT KHẢO SÁT

1. Kết quả chung toàn trường

Môn	Điểm TB thi TN THPT toàn quốc năm 2022	Khảo sát đợt 1		Khảo sát đợt 2		Khảo sát đợt 3	
		Điểm TB	Chênh lệch so với TB toàn quốc năm 2022	Điểm TB	Chênh lệch so với TB toàn quốc năm 2022	Điểm TB	Chênh lệch so với TB toàn quốc năm 2022
Toán	6.47	6.95	0.48	6.53	0.06		
Lí	6.72	6.97	+ 0,25	6.69	-0,03		
Hóa	6,7	6,89	+ 0,12	6,70	0		
Sinh	5,02	5,68	0,66	5,72	0,7		
Văn	6,51	5,96	0,55	6,08	0,43		
Sử	6,34	6.0	-0,34	6.61	+0.27		
Địa	6.68	7.41	0.76	7,37	0.69		
GDCD	8.03	6.01	2.02	5.8	2,23		
Anh	5.15	4.88	-0.27	5.51	+0.36		
Toàn trường	6.60	6.30	-0.3	6.00	-0.6		

2. Kết quả từng môn học

2.1. Môn Toán

Lớp	Số HS thi TN THPT năm	GV dạy	Điểm TB Khảo sát đợt 1	Điểm TB Khảo sát đợt 2	Điểm TB Khảo sát đợt 3
-----	--------------------------------	--------	------------------------------	------------------------------	------------------------------

	2023				
12A0	45	Trương Lương	7.77	7.86	
12A4	50	Trương Lương	7.17	6.80	
12A7	43	Trương Lương	6.51	5.96	
12A1	39	Đỗ Thị Thủy	7,67	7,38	
12A2	39	Đỗ Thị Thủy	7,15	6,65	
12A9	43	Đỗ Thị Thủy	6,41	5,56	
12A3	47	Nguyễn Thị Lựa	6.39	6.08	
12A6	47	Nguyễn Thị Lựa	6.83	6.52	
12A8	43	Nguyễn Thị Lựa	7.00	6.35	
12A5	48	Nguyễn Thị Thu Trang	6.96	6.41	
12A10	38	Nguyễn Thị Thu Trang	5.99	5.77	
12A11	36	Nguyễn Thị Thu Trang	7.04	6.54	
12A12	42	Nguyễn Văn Hùng	7.43	6.99	

2.2. Môn Ngữ văn

Lớp	Số HS thi TN THPT năm 2023	GV dạy	Điểm TB Khảo sát đợt 1	Điểm TB Khảo sát đợt 2	Điểm TB Khảo sát đợt 3
12A0	45	Ngô Thị Minh	5,83	6,18	
12A1	39	Nguyễn T Thu Hà	5,95	6,05	
12A2	39	Nguyễn T B Liên	5,15	5,59	
12A3	47	Ngô Thị Minh	6,82	6,96	
12A4	50	Ngô Thị Minh	7,14	7,27	
12A5	49	Nguyễn T Thu Hà	6,29	6,49	
12A6	47	Đặng Quang Tuyền	6,22	6,76	
12A7	43	Nguyễn Thị Mai	5,31	5,24	
12A8	43	Nguyễn T Thu Hà	6,05	6,15	
12A9	43	Nguyễn Thị Mai	5,11	5,05	
12A10	38	Nguyễn T B Liên	5,67	5,37	
12A11	36	Nguyễn Thị Mai	5,62	5,36	
12A12	42	Nguyễn T Thu Hà	5,76	5,99	
Tổng	561		5,96	6,08	

2.3. Môn Tiếng anh

Lớp	Số HS thi TN	GV dạy	Điểm TB Khảo sát	Điểm TB Khảo sát đợt	Điểm TB Khảo sát đợt
-----	--------------	--------	------------------	----------------------	----------------------

	THPT năm 2023		đợt 1	2	3
12A0	45	Đỗ Thị Hằng	4,87	5,40	
12A1	39	Lưu Thị Thuỳ Dương	4,99	5,44	
12A2	39	Trần Thị Thanh Thuỷ	3,99	4,56	
12A3	47	Trần Thị Thanh Thuỷ	4,98	5,31	
12A4	50	Lưu Thị Thuỳ Dương	5,85	6,43	
12A5	48	Trần Thị Thanh Thuỷ	4,95	5,54	
12A6	47	Đỗ Thị Hằng	4,96	5,24	
12A7	43	Đỗ Thị Hằng	4,77	5,35	
12A8	42	Phạm Thị Thu Hà	4,58	5,70	
12A9	43	Trần Thị Thanh Thuỷ	4,41	5,45	
12A10	38	Lưu Thị Thuỳ Dương	4,74	5,50	
12A11	36	Đỗ Thị Hằng	4,53	5,63	
12A12	42	Lưu Thị Thuỳ Dương	5,49	5,85	
Tổng/ TB			4,88	5,51	

2.4. Môn Vật lí

Lớp	Số HS thi TN THPT năm 2023	GV dạy	Điểm TB Khảo sát đợt 1	Điểm TB Khảo sát đợt 2	Điểm TB Khảo sát đợt 3
12A0	45	Lưu Thị Huệ	7.48	7.04	
12A1	39	Vũ Thị Tú	7.35	6.84	
12A2	39	Trần Thị Nhung	6.48	6.31	
12A11	36	Trần Thị Nhung	6.48	6.55	
12A12	42	Lưu Thị Huệ	6.93	6.63	

2.5.Môn Hóa học

Lớp	Số HS thi TN THPT năm 2023	GV dạy	Điểm TB Khảo sát đợt 1	Điểm TB Khảo sát đợt 2	Điểm TB Khảo sát đợt 3
12A0	45	Nguyễn Thị Nhung	7,56	7,55	
12A1	39	Nguyễn PhươngLoan	7,35	7,06	
12A2	39	Nguyễn Thị Mai	6,67	6,74	
12A11	36	Nguyễn Thị Mai	6,79	6,35	
12A12	42	Dương Thị Khánh Hoàn	6,02	5,71	

2.6.Môn Sinh học

Lớp	Số HS thi TN THPT năm 2023	GV dạy	Điểm TBKhảo sát đợt 1	Điểm TB Khảo sát đợt 2	Điểm TB Khảo sát đợt 3
12A0	45	Vũ minh Phương	6,24	6,56	
12A1	39	Vũ minh Phương	6,22	5,66	
12A2	39	Đào Thị Nhài	5,22	5,57	
12A11	36	Đào Thị Nhài	5,60	5,32	
12A12	42	Đào Thị Nhài	5,08	5,35	

2.7.Môn Lịch Sử

Lớp	Số HS thi TN THPT năm 2023	GV dạy	Điểm TBKhảo sát đợt 1	Điểm TB Khảo sát đợt 2	Điểm TB Khảo sát đợt 3
12A3	45	Trần Thị Lua	6,17	7,31	
12A4	50	Trần Thị Lua	6,56	6,98	
12A5	48	Cao Thị Thanh Hải	5,8	6,66	
12A6	47	Cao Thị Thanh Hải	5,97	6,59	
12A7	43	Cao Thị Thanh Hải	5,77	6,10	
12A8	42	Trần Thị Lua	6,01	6,74	
12A9	43	Trần Thị Lua	5,98	6,13	
12A10	38	Cao Thị Thanh Hải	5,61	6,37	

2.8.Môn Địa

Lớp	Số HS thi TN THPT năm 2023	GV dạy	Điểm TB Khảo sát đợt 1	Điểm TB Khảo sát đợt 2	Điểm TB Khảo sát đợt 3
12A3	47	Nguyễn Thị Nguyệt	7.69	7.83	
12A4	50	Nguyễn Thị Nguyệt	7.62	7.46	
12A5	49	Nguyễn Thanh Bình	7.66	7.21	
12A6	47	Nguyễn Thanh Bình	7.43	7.19	
12A7	43	Nguyễn Thanh Bình	7.28	7.20	
12A8	43	Nguyễn Thị Nguyệt	7.74	7.30	
12A9	43	Nguyễn Văn Tiền	6.97	7.24	
12A10	38	Nguyễn Văn Tiền	6.74	7.49	

2.9.Môn GDCD

Lớp	Số HS thi TN THPT năm 2023	GV dạy	Điểm TB Khảo sát đợt 1	Điểm TB Khảo sát đợt 2	Điểm TB Khảo sát đợt 3
12A3	47	Mai Thị Thoa	5.91	5.88	
12A4	50	Mai Thị Thoa	7.14	6.75	
12A5	49	Mai Thị Thoa	6.37	6.4	
12A6	47	Lê Thị Hồng Vân	6.02	6.15	
12A7	43	Lê Thị Hồng Vân	5.38	5.47	
12A8	43	Nguyễn Thị Khương	5.99	5.92	
12A9	43	Nguyễn Thị Khương	5.45	5.17	
12A10	38	Nguyễn Thị Khương	5.35	5.14	

IV. Chỉ tiêu, giải pháp nâng cao chất lượng thi TN THPT 2023

1. Chỉ tiêu (đến từng môn)

Môn	Năm 2022		Chỉ tiêu năm 2023	
	Điểm TB	Xếp thứ	Điểm TB	Xếp thứ
Toán	7,12	17	6.9	16
Lí	7,39	15	7,1	16
Hóa	7,9	1	7,2	6
Sinh	5,35	5	5.2	11
Văn	7,28	17	7,2	15
Sử	7.55	3	7,5	3
Địa	7.44	6	7.4	6
GDCD	8.34	16	8.34	16
Anh	5.6	18	5.2	16
Toàn trường	7.11	8	6.94	13

2. Giải pháp chính

2.1. Đối với nhà trường.

- Trong công tác chỉ đạo: Nhân mạnh tầm quan trọng của kì thi tốt nghiệp THPT giáo viên (đặc biệt GV chủ nhiệm và dạy các môn thi tốt nghiệp lớp 12) và tuyên truyền rộng rãi tới học sinh và PHHS nhằm tác động vào tư tưởng của học sinh, phụ huynh và giáo viên để tất cả cùng vào cuộc, tập trung cao độ cho kì thi tốt nghiệp.

- Dựa trên sự đánh giá của giáo viên và kết quả các kì thi khảo sát để phân nhóm học sinh, tùy theo nguyện vọng học tập và lực học của các em để có định hướng dạy cho giáo viên phù hợp với từng nhóm đối tượng học sinh: Với mục tiêu tất cả các đối tượng học sinh đều được quan tâm, khi thực hiện các giải pháp các nhóm học sinh có sức học từ thấp đến cao đều được nâng lên.

- Thực hiện các kĩ thuật giảng dạy nhằm đạt mục tiêu đề ra như: Xây dựng các chuyên đề ôn tập, phân tích đề minh họa, trao đổi nhóm chuyên môn... để tìm ra cách thức dạy phù hợp với từng lớp và từng nhóm đối tượng học sinh.

- Sau khi có kết quả của các kì khảo sát, tổ chức họp tổ, nhóm chuyên môn, ban chỉ đạo thực hiện các nội dung kế hoạch 73 để phân tích kết quả, tìm ra điểm mạnh, yếu để điều chỉnh các hoạt động dạy và học trong các giai đoạn tiếp theo.

2.2. Đối với các môn thi TN THPT:

Môn: Toán

- Dạy học theo hướng phân nhóm, xây dựng đơn vị kiến thức phù hợp.
- Kết hợp với giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ học sinh để nhắc nhở, theo dõi và động viên kịp thời.

Môn: Lí

- Nghiên cứu cấu trúc đề thi minh họa của Bộ Năm 2023 để có kế hoạch ôn tập những phần kiến thức lý thuyết liên quan.

- Luyện đề bám sát cấu trúc đề minh họa, luyện kỹ và chắc phần kiến thức nhận biết, thông hiểu và vận dụng. Chữa kỹ phần vận dụng từ câu 31 đến 36. Kích thích, hướng dẫn học sinh khá giỏi tìm tòi, nghiên cứu các câu vận dụng cao. Có thể Gv gửi đáp án để HS khá giỏi tự nghiên cứu và tự đọc.

Môn: Hóa học

- Ôn tập theo từng chuyên đề cụ thể.
- Luyện đề theo ma trận của bộ giáo dục, theo bộ đề của giáo viên cốt cán tỉnh.
- Kiểm tra chất lượng học sinh theo giai đoạn để điều chỉnh kịp thời.
- Phụ đạo thêm học sinh yếu kém.

Môn: Sinh

- Dạy học và kiểm tra bám sát cấu trúc đề minh họa.
- Các lớp thi TN môn sinh tiến hành vừa dạy vừa ôn tập ngay từ đầu năm lớp 12.
- GV dạy các lớp thi TN môn sinh cân đối nội dung chương trình phù hợp với đối tượng học sinh: Tăng cường ôn tập phần câu hỏi nhận biết và thông hiểu.

(trình bày các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng)

Môn: Văn

- Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch ôn thi tốt nghiệp THPT cho học sinh lớp 12.

- Sắp xếp thời lượng hợp lý cho những nội dung trong chương trình lớp 10 và lớp 11, tập trung vào nội dung thuộc chương trình lớp 12.

- Quan tâm giúp đỡ học sinh yếu; tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có khả năng đỗ cao trong kỳ thi tới.

- Trong quá trình giảng dạy và tổ chức ôn tập phân nhóm học sinh theo trình độ, giao nhiệm vụ phù hợp với nhóm đó. Sau mỗi chuyên đề cần có các bài kiểm tra ngắn để đánh giá mức độ đạt được của học sinh; từ đó có hướng điều chỉnh hợp lý. Cuối đợt ôn có bài kiểm tra tổng hợp nhằm đánh giá được khả năng thực của học sinh.

Môn: Sử

1: Xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với đối tượng cụ thể (học sinh thi tốt nghiệp, học sinh xét kết quả đại học).

Kế hoạch nêu rõ kiến thức cần đạt, kiến thức nâng cao, kỹ năng, tài liệu tham khảo, kiểm tra đánh giá, rút kinh nghiệm...

2: Hướng dẫn học sinh học tập bám sát sách giáo khoa

Trên cơ sở nắm chắc kiến thức cơ bản, giáo viên hướng học sinh tìm hiểu, tham khảo các nguồn tư liệu khác, đặc biệt là cập nhật những kiến thức liên hệ thực tiễn để trả lời được các câu hỏi ở cấp độ cao

3: Thiết kế các chủ đề học tập để ôn luyện sau khi đã hoàn thành kiến thức cơ bản.

Các chuyên đề này giúp học sinh hệ thống kiến thức, sâu chuỗi được vấn đề và hiểu được mối liên hệ giữa các sự kiện với nhau. Nhờ đó, học sinh nắm chắc được bản chất của sự kiện.

4: Biên soạn hệ thống câu hỏi bài tập tự luận, trắc nghiệm theo bài, theo chủ đề với 4 mức độ (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao).

5: Hướng dẫn HS kỹ năng khái quát hóa, hệ thống hóa kiến thức.

6: Hướng dẫn học sinh các hình thức tự học

Về các hình thức ôn tập trong dạy học Lịch sử ở trường THPT, căn cứ vào sự hướng dẫn của giáo viên, thời gian, địa điểm tiến hành ôn tập có thể chia làm 2 hình thức:

Tổ chức ôn tập trên lớp diễn ra dưới sự chỉ đạo trực tiếp của giáo viên

Ôn tập ngoài giờ lên lớp được diễn ra khi không có sự hướng dẫn trực tiếp của giáo viên. Học sinh tự ôn tập dựa trên cơ sở những cách thức ôn tập mà giáo viên đã hướng dẫn hoặc dựa vào những bài tập mà giáo viên giao về nhà.

- Nghiên cứu cấu trúc đề thi minh họa của Bộ Năm 2023 để có kế hoạch ôn tập những phần kiến thức lý thuyết liên quan.

- Luyện đề bám sát cấu trúc đề minh họa, luyện kỹ và chắc phần kiến thức nhận biết, thông hiểu và vận dụng.

Môn: Địa

- Quan tâm giúp đỡ học sinh yếu; tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có khả năng đỗ cao trong kỳ thi tới.

- Trong quá trình giảng dạy và tổ chức ôn tập phân nhóm học sinh theo trình độ, giao nhiệm vụ phù hợp với nhóm đó.

Môn: Giáo dục công dân

- Giáo viên xây dựng các chuyên đề về lý thuyết photo cho học sinh

- Xây dựng thành 6 chuyên đề ôn tập dưới dạng câu hỏi trắc nghiệm tương ứng với các chuyên đề về lý thuyết giúp học sinh trong quá trình làm một câu hỏi trắc nghiệm thì nắm vững lại kiến thức cơ bản kết hợp ôn giữa lý thuyết và bài tập trắc nghiệm (bao gồm một chuyên đề lớp 11 và 5 chuyên đề lớp 12). Sau khi làm hết 6 chuyên đề sẽ luyện các đề tổng hợp.

- Có sự phân loại theo nhóm đối tượng học sinh trong từng lớp dạy để có những yêu cầu phù hợp với từng nhóm đối tượng căn cứ vào sức học của học sinh để có sự phân loại phù hợp

- Kết hợp gửi các đề ôn tập lên phần mềm trực tuyến cho học sinh tự luyện đồng thời gửi đáp án chi tiết giúp học sinh có thể tự chữa bài dưới sự gợi ý chi tiết của giáo viên trong từng đề cụ thể

Môn: Tiếng Anh

1. Lập nhóm zalo GV dạy k12, thường xuyên trao đổi chuyên môn, các nội dung ôn tập cho học sinh. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà
2. Bám sát nội dung đặc tả, ma trận đề thi Minh họa của Bộ GD-ĐT năm 2023. Lên chuyên đề bám sát nội dung đặc tả phù hợp với đối tượng học sinh đại trà, thường xuyên cập nhật nội dung chuyên đề (3-4 chuyên đề/ tuần/ GV)
3. GV bộ môn Tiếng Anh trao đổi hướng dạy, nêu khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề xuất giải pháp khắc phục cụ thể cho từng lớp
4. Phối kết hợp với GVCN, PHHS, BCM trong quá trình giảng dạy nâng cao chất lượng đại trà, đặc biệt là các đối tượng học sinh cá biệt.
5. Chọn lọc nội dung ôn tập theo đối tượng học sinh, GV lớp chọn rà soát nội dung các câu hỏi vận dụng và vận dụng cao phù hợp với đối tượng hs khối lớp chọn

3. Kế hoạch ôn tập (kèm theo chương trình, thời khóa biểu,...)

SỞ GD&ĐT BẮC NINH
TRƯỜNG THPT LÝ NHÂN TÔNG

THỜI KHÓA BIỂU ÔN THI TỐT NGHIỆP
NĂM HỌC 2022-2023 (thực hiện từ 24/4/2023)

THỨ	12A0	12A1	12A2	12A3	12A4	12A5	12A6	12A7	12A8	12A9	12A10	12A11	12A12
HAI	Văn-Minh	Văn-Hà	Toán-Thủy	Sử-Lựa	Anh-Dương	Toán-Trang	Địa-Bình	Anh-Hằng	Toán-Lựa	GD&ĐT-Khương	Sử-Hải	Văn-Mai	Hóa-Hoàn
BA	Sinh-Phương	Anh-Dương	Sinh-Nhài	Văn-Minh	Sử-Lựa	Văn-Hà	Toán-Lựa	Toán-Lương	Địa-Nguyệt	Anh-Thủy	Toán-Trang	Hóa-Mai	Lí-Huệ
TU	Toán-Lương	Hóa-Loan	Văn-Liên	Địa-Nguyệt	GD&ĐT-Thoa	Anh-Thủy	Anh-Hằng	Địa-Bình	Anh-Hà	Văn-Mai	GD&ĐT-Khương	Lí-Nhung	Sinh-Nhài
NĂM	Anh-Hằng	Toán-Thủy	Lí-Nhung	Anh-Thủy	Văn-Minh	GD&ĐT-Thoa	Sử-Hải	GD&ĐT-Vân	Sử-Lựa	Địa-Tiền	Văn-Liên	Toán-Trang	Văn-Hà
SÁU	Lí-Huệ	Sinh-Phương	Anh-Thủy	Toán-Lựa	Địa-Nguyệt	Địa-Bình	Văn-Tuyển	Sử-Hải	GD&ĐT-Khương	Sử-Lựa	Anh-Dương	Anh-Hằng	Toán-Hùng
BẢY	Hóa-Nhung	Lí-Tú	Hóa-Mai	GD&ĐT-Thoa	Toán-Lương	Sử-Hải	GD&ĐT-Vân	Văn-Mai	Văn-Hà	Toán-Thủy	Địa-Tiền	Sinh-Nhài	Anh-Dương

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Không

HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC
(Ký, đóng dấu)

Nguyễn Duy Hà